

MẪU HỘP

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
Lần đầu: 8/11/2015

Stomalugel P
Nhóm Phosphat 2,2 g
20 gói hỗn dịch
Gói 20g

OH:
XS: Ngày
XS: 9/JS

Stomalugel P

Nhóm Phosphat 2,2 g
20 gói hỗn dịch
Gói 20g



Nhà sản xuất:
CTCP LIÊN DOANH DƯỢC PHẨM MEDIAPHARCO TENAMYO BR s.r.l.
8 Nguyễn Trường Tộ - P. Phước Vĩnh - Tp. Huế - Tỉnh Thừa Thiên Huế
Nhà phân phối:
CTCP DƯỢC TW MEDIAPHARCO - TENAMYO
8 Nguyễn Trường Tộ - P. Phước Vĩnh - Tp. Huế - Tỉnh Thừa Thiên Huế

100mm



THÀNH PHẦN:
Nhóm Phosphat 2,2 g
(hỗn dịch dạng Nhóm Phosphat gel 20%)
Tá được vào đủ 1 gói 20 g

CHỈ ĐỊNH:

- Điều trị triệu chứng:
- Viêm thực quản, viêm dạ dày cấp và mạn tính, loét dạ dày - tá tràng, kích ứng dạ dày, các hội chứng thừa acid như rất bỏng, ợ chua, và hiện tượng hết nhiều acid, thí dụ trong thời kỳ thai nghén.
- Những rối loạn của dạ dày do thuốc, do sai chế độ ăn hoặc sau khi dùng quá nhiều nicotin, cafe, kẹo, hoặc thức ăn quá nhiều gia vị.
- Điều chỉnh của thoát vị cơ hoành, viêm đại tràng (bệnh Crohn).
- CHỐNG CHỈ ĐỊNH - CÁC THÔNG TIN KHÁC:**
Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.
- LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG:**
Mỗi lần 1-2 gói, uống vào giữa các bữa ăn hay khi có cảm giác khó chịu.
- ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN:** Để nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.
- SBK:**

ĐỂ XA TẦM TAY CỦA TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
TRƯỚC KHI DÙNG.

67mm

Stomalugel P

Aluminium phosphate 2,2 g
Suspension
20 Sachets x 20g



Manufactured by:
MediPharco Tenamyo

Distributed by:
MPC MEDIAPHARCO TENAMYO

COMPOSITION:

Aluminium phosphate 2,2 g
(As Aluminium phosphate gel 20%)
Excipients, s.g for 20 g

INDICATIONS:

Symptomatic treatment:
- Oesophagitis, acute and chronic gastritis, gastric and duodenal ulcer, gastric irritation, overacidity symptoms (e.g. heartburn, acid eructation) hyperacidity (e.g. during pregnancy)
- Gastric discomfort due to other medications, after dietary lapses or overuse of nicotine, coffee, sweets or highly spiced foods.
- Complication from hiatal hernia, colitis (Morbus Crohn)
CONTRA - INDICATIONS & ANOTHER INFORMATION: See inserts.
DOSAGE & ADMINISTRATION:
Take 1 - 2 sachets, between meals or when discomfort occurs.
STORAGE:
In dry places, below 30°C, protected from light.
Reg. No.:

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ THE INSTRUCTIONS CAREFULLY BEFORE USING.

MẪU TÚI GIẤY NHÔM

65 mm

Hướng chạy của nhôm.....→

Stomalugel P

Nhôm Phosphat 2,2 g

Hỗn dịch uống

Gói 20g



Manufactured by:



MEDIPHARCO TENAMYS BR S.r.l

GMP-WHO

220 mm

HD:

Ngày SX:

Số lô SX:

BỘ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM
BỘC KỶ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC KHU DÙNG.

ĐIỀU TRỊ TIỂU CHỨNG:
Viêm thực quản, viêm da dày cấp và mạn tính, loét da dày - tá tràng, kích ứng da dày, các hội chứng thừa acid như rất bỏng, ợ chua, và hiện tượng tiết nhiều acid, thì dụ trong thời kỳ thừa nhận.
- Những rối loạn của da dày do thuốc, do sai chế độ ăn hoặc sau khi dùng quá nhiều nicotin, cafe, kero.
hoặc thức ăn quá nhiều gia vị
- Biện chứng của thoát vị cơ hoành, viêm đại tràng (bệnh Crohn)
CÁCH DÙNG - **LIỀU DÙNG**: Mỗi lần 1 - 2 gói, uống vào giữa các bữa ăn hay khi có cảm giác khó chịu
CHỖNG CHỈ BỊNH: Mẫn cảm với thành phần của thuốc hoặc chế phẩm có chứa nhôm.
BIỂU HIỆN BẢO QUẢN: Để nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng

THÀNH PHẦN:
Nhôm phosphat (Dạng dưới dạng nhôm phosphat gel 20%)
2,2 g
Tà được vừa đủ
1 gói 20 gam

Hỗn dịch uống

MẪU TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc

STOMALUGEL P

(Hỗn dịch uống)

THÀNH PHẦN:

Nhôm phosphat 2,2 g

(Dùng dưới dạng Nhôm phosphat gel 20%)

Tá dược: Xanthangum, Sorbitol, Kali sorbat, Carmellose Sodium, Menthol,

Hương cam, Vanilin, Aspartam, Nước tinh khiết vừa đủ 1 gói 20 gam.

CHỈ ĐỊNH:

Điều trị triệu chứng:

- Viêm thực quản, viêm dạ dày cấp và mạn tính, loét dạ dày - tá tràng, kích ứng dạ dày, các hội chứng thừa acid như ợ hơi, ợ chua, và hiện tượng tiết nhiều acid, thí dụ trong thời kỳ thai nghén.

- Những rối loạn của dạ dày do thuốc, do sai chế độ ăn hoặc sau khi dùng quá nhiều nicotin, cafe, kẹo, hoặc thức ăn quá nhiều gia vị.

- Biểu chứng của thoát vị cơ hoành, viêm đại tràng (bệnh Crohn).

CÁCH DÙNG - LIỀU DÙNG:

Mỗi lần 1 - 2 gói, uống vào giữa các bữa ăn hay khi có cảm giác khó chịu.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Mẫn cảm với thành phần của thuốc hoặc chế phẩm có chứa nhôm.

THẬN TRỌNG: Tránh điều trị liều cao lâu dài ở người bệnh suy thận.

PHỤ NỮ CÓ THAI: Các thuốc kháng acid thường được coi là an toàn, miễn là tránh dùng lâu dài liều cao.

PHỤ NỮ CHO CON BÚ:

Mặc dù một lượng nhỏ nhôm được thải trừ qua sữa, nhưng nồng độ không đủ gây tác hại đến trẻ bú mẹ.

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC: Không ảnh hưởng.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Tất cả các thuốc kháng acid đều có thể làm tăng hoặc giảm tốc độ và mức độ hấp thu của các thuốc dùng đồng thời, do làm thay đổi thời gian dịch chuyển qua đường dạ dày ruột, hoặc do liên kết hoặc tạo phức với thuốc.

- Tetracyclin tạo phức với các thuốc kháng acid, do vậy, dùng Tetracyclin phải cách 1 - 2 giờ trước hoặc sau khi dùng các kháng acid.

- Giảm hấp thu Digoxin, Indomethacin, Muối sắt, Isoniazid, Clodiazepoxid, Naproxen.

- Tăng hấp thu Dicumarol, pseudoephedrin, Diazepam.

- Tăng pH nước tiểu, tăng thải trừ các thuốc acid yếu như Aspirin.

- Giảm thải trừ các thuốc bazơ yếu như Amphetamin, Quinidin.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Thường gặp: Táo bón.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Không có thông tin khi sử dụng quá liều. Tuy nhiên cần chú ý vì thuốc gây tác dụng phụ táo bón.

Xử trí: ngừng thuốc và cần uống nhiều nước.

LỜI KHUYẾN CÁO:

Để xa tầm tay của trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ.

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN: Nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Gói giấy nhôm 20 g, hộp 20 gói.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Nhà sản xuất:

CTCP LIÊN DOANH DƯỢC PHẨM

MEDIPHARCO TENAMYD BR s.r.l

08 Nguyễn Trường Tộ - P. Phước Vĩnh

Tp. Huế - Tỉnh Thừa Thiên Huế

Tel: 054. 3611870 - 3822704 * Fax: 054.3826077

Nhà phân phối:

CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPHARCO-TENAMYD

08 Nguyễn Trường Tộ - P. Phước Vĩnh

Tp. Huế - Tỉnh Thừa Thiên Huế

Tel: 054.3823099 - 3827215 * Fax: 054.3826077

Huế, ngày 10 tháng 04 năm 2013

TỔNG GIÁM ĐỐC



Th.S Hoàng Thị Hồng Phượng



PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thanh